

quét đường, xe chở rác, xe thi công mặt đường, xe chở khách ở sân bay, xe nâng hàng trong kho, cảng.

9. Hàng đã sử dụng: phụ tùng, máy, động cơ đốt trong, khung, sầm lốp của các loại ô tô, xe hai bánh và ba bánh gắn máy; khung gầm có gắn động cơ ô tô các loại; xe đạp; xe ô tô cứu thương; xe ô tô từ 16 chỗ ngồi trở xuống, xe chở khách các loại và xe tải dưới 5 tấn có năm sản xuất từ năm 1995 trở về trước.

10. Sản phẩm vật liệu có chứa amiăng thuộc nhóm amphibole.

## PHỤ LỤC SỐ 2

### HÀNG HÓA nhập khẩu có giấy phép của Bộ Thương mại

*(kèm theo Quyết định số 242/1999/QĐ-TTg ngày 30/12/1999 của Thủ tướng Chính phủ).*

1. Gạch lát Ceramic và Granít có kích thước từ 400 mm x 400 mm trở xuống.

2. Xi măng Pooc lăng theo các tiêu chuẩn do Bộ Xây dựng công bố; clinker.

3. Kính mẫu, kính trắng phẳng có độ dày từ 1,5 - 12 mm (không bao gồm các loại kính hoa, kính trắng nhiều lớp, kính an toàn, kính cốt thép).

4. Giấy in báo có mã số 4801; giấy in, giấy viết không tráng có mã số 4802.

5. Một số chủng loại thép xây dựng.

6. Dầu thực vật tinh chế dạng lỏng.

7. Đường tinh luyện, đường thô.

8. Xe hai bánh, ba bánh gắn máy nguyên chiếc và linh kiện lắp ráp đồng bộ SKD, CKD; máy, khung xe hai bánh, ba bánh gắn máy các loại không đồng bộ.

9. Ô tô từ 16 chỗ ngồi trở xuống.

### QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 02/2000/QĐ-TTg ngày 04/1/2000 về việc ban hành Quy chế Làm việc của Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia.

#### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Quyết định số 200/1999/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 1999;*

*Theo đề nghị của Tổng Thư ký Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia,*

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Làm việc của Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Các thành viên của Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia và các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
*Phó Thủ tướng*

NGUYỄN TẤN DŨNG

## **QUY CHẾ Làm việc của Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia**

*(ban hành theo Quyết định số 02/2000/QĐ-TTg ngày 04/1/2000 của Thủ tướng Chính phủ).*

**Điều 1.** Mục đích và phạm vi hoạt động của Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia.

Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia là Hội đồng tư vấn cho Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về những chủ trương chính sách, đề án lớn và những vấn đề quan trọng trong lĩnh vực tài chính - tiền tệ.

**Điều 2.** Nhiệm vụ của Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia.

Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 của Quyết định số 200/1999/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia. Cụ thể như sau:

1. Căn cứ vào chương trình công tác hàng năm

của Chính phủ, Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia chủ động nghiên cứu đề xuất, có ý kiến tư vấn cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về những vấn đề nêu tại Điều 1 của Quy chế này.

2. Nghiên cứu, tư vấn một số vấn đề liên quan đến việc thực hiện chính sách và kế hoạch tài chính, tiền tệ theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc do Chủ tịch Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia quyết định.

3. Theo đề nghị của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia tham gia ý kiến vào các báo cáo, đề án, chính sách, cơ chế, định chế về tài chính, tiền tệ trước khi trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

4. Tổ chức thảo luận, lấy ý kiến đóng góp của các chuyên gia, nhà khoa học những vấn đề về chủ trương, chính sách và giải pháp về tài chính, tiền tệ khi cần thiết.

5. Tổ chức thảo luận các đề án, chủ trương và chính sách về tài chính, tiền tệ của các Bộ, ngành và địa phương theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ để trình Chính phủ xem xét trước khi quyết định.

**Điều 3.** Nguyên tắc và cách thức làm việc của Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia.

1. Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia làm việc theo nguyên tắc tư vấn.

2. Ý kiến tư vấn của Hội đồng được thảo luận tập thể và do chủ tọa cuộc họp kết luận.

3. Người chủ tọa và kết luận tại cuộc họp Hội đồng là Chủ tịch Hội đồng, hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy nhiệm.

4. Những vấn đề quan trọng và các quyết định về tài chính, tiền tệ có liên quan đến an ninh,

quốc phòng và chính trị xã hội, Hội đồng chỉ họp trong phạm vi hẹp do Chủ tịch Hội đồng quyết định thành phần dự họp.

5. Những đề án lớn, phức tạp sẽ tổ chức hội thảo lấy ý kiến của các chuyên gia, các nhà khoa học trước khi Hội đồng thảo luận.

6. Ngoài cách thức tổ chức họp, hội thảo, có thể lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng tham gia bằng văn bản.

**Điều 4. Chế độ làm việc của Hội đồng.**

Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia làm việc theo yêu cầu công việc quy định tại Điều 2 của Quy chế này.

**Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng.**

1. Chủ tịch Hội đồng quyết định tổ chức và chủ tọa các cuộc họp của Hội đồng để thảo luận, đề xuất ý kiến tư vấn cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; quyết định việc lấy ý kiến của các chuyên gia, các nhà khoa học và trực tiếp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Các Phó Chủ tịch thực hiện những nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng giao.

**Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng.**

1. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng và chuẩn bị đóng góp ý kiến về nội dung các đề án mà Hội đồng thảo luận. Những thành viên vắng mặt có trách nhiệm đóng góp ý kiến bằng văn bản gửi cho bộ phận giúp việc Hội đồng.

2. Ý kiến của các thành viên tham gia thảo luận nếu khác với ý kiến kết luận của chủ tọa cuộc họp được báo cáo đầy đủ lên Thủ tướng Chính phủ.

3. Thành viên Hội đồng là lãnh đạo của các cơ quan có thể cử một đến hai chuyên viên kiêm

nhiệm giúp việc theo yêu cầu công việc. Chuyên viên giúp việc có thể được dự họp Hội đồng tùy theo tính chất và nội dung của từng cuộc họp và theo giấy mời của từng cuộc họp.

4. Các thành viên Hội đồng được cung cấp thông tin và các tài liệu cần thiết liên quan đến các chính sách tài chính, tiền tệ để nghiên cứu đóng góp ý kiến và các thành viên chịu trách nhiệm cá nhân việc bảo mật tài liệu, thông tin theo quy định của pháp luật.

**Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Thư ký Hội đồng.**

1. Xây dựng chương trình và nội dung các cuộc họp Hội đồng.

2. Đôn đốc các Bộ, ngành báo cáo những vấn đề liên ngành về tài chính - tiền tệ theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng.

3. Chuẩn bị tài liệu cho các cuộc họp, nội dung các cuộc họp và tổng hợp ý kiến thảo luận của thành viên Hội đồng, của các chuyên gia, các nhà khoa học (nếu có) về các đề án đã được Hội đồng thảo luận.

4. Chuẩn bị thông báo kết luận cuộc họp và báo cáo tư vấn của Hội đồng lên Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

5. Thông báo kết luận cuộc họp với các thành viên vắng mặt. Tổng hợp ý kiến tham gia bằng văn bản của các thành viên vắng mặt trong các cuộc họp để báo cáo Hội đồng.

6. Tham gia với Văn phòng Chính phủ chuẩn bị các nghị quyết, nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ về những vấn đề tài chính, tiền tệ do Thủ tướng Chính phủ giao cho Hội đồng thảo luận, tư vấn.

7. Báo cáo hoạt động của Hội đồng theo định kỳ với Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

8. Tham dự các cuộc họp sơ kết, tổng kết việc thực hiện các đề án chính sách về tài chính, tiền tệ của các cơ quan chủ đề án.

9. Giúp việc Tổng Thư ký Hội đồng có một số chuyên viên kiêm nhiệm thuộc biên chế của Văn phòng Chính phủ, nhiệm vụ cụ thể của các chuyên viên kiêm nhiệm do Tổng Thư ký Hội đồng phân công sau khi trao đổi thống nhất với Vụ trưởng Vụ chức năng của Văn phòng Chính phủ.

**Điều 8.** Chế độ phối hợp và quan hệ công tác với các Bộ, ngành.

1. Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia phối hợp với các Bộ, ngành chuẩn bị các đề án về chính sách, cơ chế tài chính, tiền tệ để tổ chức, thảo luận và tư vấn cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Các Bộ, ngành có đề án có trách nhiệm cung cấp tài liệu, thông tin liên quan đến đề án cho các thành viên Hội đồng thông qua Tổng Thư ký và trực tiếp báo cáo giải trình đề án tại các cuộc họp của Hội đồng.

3. Hội đồng có trách nhiệm thông báo cho các Bộ, ngành có đề án ý kiến thảo luận của Hội đồng.

4. Quan hệ với Văn phòng Chính phủ:

- Các văn bản do Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội đồng ký, sử dụng con dấu Chính phủ; các văn bản của Hội đồng do Tổng Thư ký Hội đồng ký, sử dụng con dấu Văn phòng Chính phủ.

- Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ Quốc gia được Văn phòng Chính phủ gửi các văn bản tài liệu thông tin, báo chí như các đơn vị khác trong Văn phòng Chính phủ.

- Các báo cáo tư vấn và báo cáo định kỳ của Hội đồng được gửi cho Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

- Văn phòng Chính phủ bảo đảm điều kiện

phương tiện làm việc và các điều kiện vật chất khác cho hoạt động của Hội đồng; đồng thời chịu trách nhiệm lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Hội đồng.

**Điều 9.** Các nội dung thảo luận của Hội đồng, ý kiến thảo luận của các thành viên, ý kiến kết luận của Chủ tịch Hội đồng và các tài liệu liên quan phải được bảo mật theo quy định của pháp luật.

**Điều 10.** Việc bổ sung, sửa đổi Quy chế này do tập thể Hội đồng thảo luận và báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ  
số 03/2000/QĐ-TTg ngày 04/1/2000  
về cơ chế thưởng và cấp lại do  
thực hiện vượt dự toán thu ngân  
sách năm 2000 cho ngân sách địa  
phương.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị quyết số 24/1999/QH10 ngày 29 tháng 11 năm 1999 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 6 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2000;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Công văn số 10/TC-NSNN ngày 03 tháng 1 năm 2000,